

BÁO CÁO

Công tác triển khai tự đánh giá, kết quả đánh giá mức độ chuyển đổi số trong trường mầm non Đại Hưng

Căn cứ Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT, ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ Tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số Quốc gia đến năm 2025 định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ Tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030.

Căn cứ Hướng dẫn số 499/HD-PGD&ĐT ngày 23/9/2024 của phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mỹ Đức về việc thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số năm học 2024-2025;

Căn cứ quyết định số: 3276/QĐ-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số cơ sở giáo dục mầm non;

Căn cứ Kế hoạch số:171 /KH-MNĐH ngày 21 tháng 10 năm 2024 của trường mầm non Đại Hưng về việc thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT và chuyển đổi số năm học 2024 - 2025;

Căn cứ kế hoạch số: 36 /KH-MNĐH ngày 20/03/2025 của trường Mầm non Đại hưng về kế hoạch Triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số năm học 2024 - 2025;

Căn cứ vào biên bản họp tự đánh giá mức độ chuyển đổi số năm học 2024 - 2025 ngày 26/03/2025 của trường Mầm non Đại hưng;

Căn cứ vào quyết định số 39 /QĐ-MNĐH ngày 26/03/2025 về việc Phê duyệt kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số năm học 2024 - 2025;

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường, Trường Mầm non Đại hưng báo cáo kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường theo quy định, báo cáo kết quả cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Trường mầm non Đại Hưng được thành lập vào tháng 12 năm 1997, với 4 điểm trường ở 3 khu: Trinh Tiết, Thượng Tiết, Hà Xá. Năm 2020, trường đã được xây dựng trên lô đất mới tại thôn Trinh Tiết và hoàn thiện với đầy đủ các phòng học, và các phòng chức năng, khuôn viên trường thoáng mát, có sân chơi, đồ chơi, môi trường xanh - sạch - đẹp - an toàn và thân thiện, đáp ứng tốt yêu cầu của Điều lệ trường mầm non. Năm 2025 trường đạt kiểm định chất lượng cấp độ 3, trường chuẩn quốc gia mức độ 2.

1. Quy mô trường, lớp, học sinh

- Trường có: 15 nhóm lớp với tổng số 354 trẻ trong đó nhà trẻ: 04 lớp/ 89 trẻ; Mẫu giáo 11 lớp/265 cháu và tổ chức ăn bán trú tại trường.

- Có 15 phòng/15 lớp, tại 1 khu. Trong đó:

+ Mẫu giáo lớn 5 tuổi: 96 trẻ/ 04 lớp

+ Mẫu giáo nhỡ 4 tuổi: 94 trẻ/ 04 lớp

+ Mẫu giáo bé 3 tuổi: 75 trẻ/ 03 lớp

+ Nhà trẻ: 89 trẻ/04 nhóm

- Tỷ lệ huy động

+ Tỷ lệ huy động chung đạt : 354/410 là 86%

+ Tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo đạt: 265/265 là 100%

+ Tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ đạt: 89/145 là 61%

2. Điều kiện về cơ sở vật chất

Nhà trường có đầy đủ các khối phòng đảm bảo cho công tác chăm sóc và giáo dục trẻ gồm 15 phòng học. Khối phòng hành chính quản trị được xây dựng kiên cố; các nhóm lớp có công trình vệ sinh khép kín; có 01 bếp tổ chức nấu ăn theo quy trình một chiều, có đủ công trình nước sạch cho có 1 sân chơi có đồ chơi ngoài trời.

Thiết bị dạy học: Nhà trường đã trang bị đầy đủ các thiết bị đồ dùng đồ chơi theo qui định tại Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDDĐT ngày 23/3/2015 Ban hành danh mục đồ dùng - đồ chơi - thiết bị dạy học tối thiểu cho GDMN. Nhà trường có máy tính bảng giúp trẻ trực tiếp tương tác, có 4 máy chiếu, có đầy đủ máy tính, ti vi, mạng internet.

3. Đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên:

- Số lượng đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên là 61 đồng chí:

Trong đó: + Lãnh đạo 3 đ/c, biên chế 3 đ/c

+ Giáo viên 43 đ/c, biên chế 43 đ/c

+ Nhân viên văn phòng 2 đ/c biên chế 2 đ/c

+ Nhân viên nuôi dưỡng 9 đ/c hợp đồng 111

+ Bảo vệ 4 đ/c, hợp đồng 111

- Chất lượng đội ngũ:

- + Đại học: 45 đ/c
- + Cao đẳng: 13 đ/c
- + Trung cấp: 2 đ/c
- + Trình độ khác: 1

4. Thuận lợi:

Nhà trường nhận được sự chỉ đạo sát sao của phòng giáo dục và đào tạo về việc xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT năm học 2024 -2025. Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm của chính quyền địa phương, sự ủng hộ nhiệt tình của các bậc phụ huynh học sinh, nên trường Mầm non Đại Hưng cơ bản duy trì ổn định và ngày càng phát triển về quy mô, chất lượng giáo dục, chăm sóc và nuôi dưỡng.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên của nhà trường nhiệt tình, tận tụy trách nhiệm với công việc. Trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn về đào tạo đáp ứng yêu cầu đổi mới hiện nay. Giáo viên luôn nhiệt tình, yêu nghề, mến trẻ, có ý thức trách nhiệm cao, 100% có trình độ chuyên môn nghiệp đạt từ chuẩn trở lên, có tinh thần đoàn kết giúp đỡ nhau cùng tiến bộ; 100% cán bộ giáo viên trong nhà trường được tham gia tập huấn bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ.

CBQL, GV, NV trong nhà trường luôn có ý thức học hỏi, thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, sử dụng CNTT thành thạo trong quản lý, dạy học. Cơ sở vật chất được đầu tư đảm bảo phục vụ cho công tác chăm sóc giáo dục trẻ hàng ngày. Chế độ chính sách của CB, GV, NV và trẻ được đảm bảo theo đúng quy định. 15/15 nhóm, lớp thực hiện chương trình giáo dục mầm non do Bộ giáo dục ban hành.

5. Khó khăn:

- Số lượng máy chiếu còn ít chưa đảm bảo cho các hoạt động tại nhà trường.
- Một số giáo viên lớn tuổi tiếp cận các phần mềm mới còn hạn chế.
- Một bộ phận phụ huynh học sinh chưa có phương tiện hiện đại để sử dụng các ứng dụng CNTT. Do đó, việc ứng dụng CNTT cũng gặp khó khăn.

II. ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN ỨNG DỤNG CNTT VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ.

1. Ứng dụng CNTT hỗ trợ đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, kiểm tra và đánh giá.

Nhà trường đã cử CBGVNV tham gia các chuyên đề về việc thiết kế bài giảng điện tử do cấp trên tổ chức. Triển khai các phần mềm do các cấp triển khai và thực hiện ứng dụng eNetViet trong công tác quản lý.

Xây dựng và thực hiện kế hoạch 36 /KH-MNĐH, ngày 20 tháng 03 năm 2025 của trường mầm non Đại Hưng về việc Triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số trường MN Đại Hưng năm học 2024-2025. Giáo viên đã xây dựng và thực hiện các bài giảng điện tử, ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI vào các tiết dạy cho trẻ.

Tổ chức thảo luận chia sẻ kinh nghiệm về thiết kế bài giảng và sử dụng các ứng dụng như: canva; capcut; google; Ispring suite 10, Format... Thường xuyên kiểm tra hệ thống camera giám sát đảm bảo hoạt động hiệu quả, ổn định.

2. Công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên nhân viên nhà trường về chuyển đổi số.

Tuyên truyền và tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, Nhà nước, của thành phố, của UBND huyện, của Phòng Giáo dục về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số cho cán bộ, giáo viên và nhân viên cùng phụ huynh học sinh trong nhà trường.

Nhà trường đã tuyên truyền rộng rãi tới các bậc phụ huynh và xã hội về kế hoạch Tuyển sinh đầu cấp trên Enetviet hoặc qua hệ thống tuyển sinh trực tuyến tại địa chỉ: <https://tsdaucap.hanoi.gov.vn> từ ngày 15/7/2023-15/8/2024 qua nhóm Zalo lớp, trang Fanpage, Website của trường.

3. Công tác quản lý, chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số tại nhà trường

Nhà trường phân công Phó Hiệu trưởng phụ trách tập huấn những nội dung thiết thực cho giáo viên tải tài liệu trên Web, chỉnh sửa video, sử dụng Excell... hữu ích góp phần giúp giáo viên chủ động, sáng tạo trong học tập trực tuyến cho bản thân và phối kết hợp với phụ huynh chăm sóc dạy trẻ tại gia đình.

Sử dụng công nghệ trong các cuộc hội họp, học tập chuyên môn: Zoom, google meet, nhóm zalo...

Trường đã áp dụng, sử dụng các phần mềm quản lý nhà trường; ứng dụng CNTT trong việc lưu trữ hồ sơ, sắp xếp hồ sơ; ứng dụng CNTT trong việc quản lý chuyên môn nuôi dưỡng, dạy và học, quản lý hồ sơ, đánh giá trẻ...Sử dụng hiệu quả các phần mềm quản lý trẻ, quản lý nhân sự, quản lý tài chính; tự đánh giá chất lượng giáo dục của nhà trường đáp ứng yêu cầu quản lý chung của ngành học mầm non.

Thực hiện báo cáo định kỳ theo quy định trực tiếp trên hệ thống CSDL ngành học mầm non.Hiệu trưởng sử dụng chữ ký số trong quản lý tài chính.Vận hành có hiệu quả website, trang Fanpage của trường, Zalo nhóm lớp để kết nối với các bậc phụ huynh, tuyên truyền các hoạt động của nhà trường, những chính sách của các cấp...

Báo cáo thường xuyên, định kỳ, đột xuất với lãnh đạo Phòng giáo dục về việc thực hiện Kế hoạch; các khó khăn, vướng mắc ảnh hưởng đến chất lượng, tiến độ theo kế hoạch. Nghiêm túc thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số theo kế hoạch của trường và của Phòng giáo dục và đào tạo.

4. Thực hiện chuyển đổi số trong tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.

Nhà trường đã tiến hành bồi dưỡng kỹ năng sử dụng Excel cho cán bộ giáo viên nhân viên do đồng chí PHT phụ trách chuyên môn thực hiện. Nhà trường đã tiến hành Bồi dưỡng cho giáo viên ứng dụng phần mềm capcut, video trong dạy học .

Nhà trường đã tiến hành Bồi dưỡng cho giáo viên cách cài đặt Ultra viewer để hỗ trợ máy tính từ xa. Nhà trường sử dụng hiệu quả trang Fanpage, website : <https://mamnondaihung.edu.vn> của trường để công khai tới các bậc phụ huynh về các hoạt động của trường, gửi các đường link, video hướng dẫn phụ huynh chăm sóc giáo dục trẻ tại gia đình.

Bồi dưỡng cho giáo viên cách liên kết bài giảng từ kho học liệu với Kế hoạch chăm sóc giáo dục trẻ (trên phần mềm ; khdg.kc.vn), một số thao tác căn chỉnh kế hoạch trước khi in tại các buổi sinh hoạt chuyên môn.

III. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG NHÀ TRƯỜNG.

1. Tiêu chí 1: Ban hành kế hoạch ứng dụng CNTT và chuyển đổi số.

- Hằng năm Nhà trường có Ban hành kế hoạch ứng dụng CNTT và chuyển đổi số. Kế hoạch thể hiện mục tiêu cải thiện các chỉ số trong Bộ chỉ số, đảm bảo tính thiết thực, phù hợp với nhu cầu, nhằm nâng cao chất lượng trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và quản trị của Nhà trường. Kế hoạch được đăng tải trên cổng thông tin nhà trường: mamnondaihung.edu.vn

2. Tiêu chí 2: Triển khai ứng dụng quản trị, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ:

- Có triển khai ứng dụng quản trị, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ trên các phần mềm nhà trường đang thực hiện như: hệ thống quản lý học sinh, thông tin sức khỏe, thông tin y tế trường học trên phần mềm CSDL ngành, phần mềm quản lý công chức, viên chức, phần mềm phổ cập, phần mềm quản lý thông tin tài chính, tài sản, phần mềm tính khẩu phần ăn....

- Các chức năng tổ chức hoạt động giáo dục, phối hợp tham gia của cha mẹ trẻ vào các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và tuyên truyền phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ được triển khai trên phần mềm Kế hoạch giáo dục, trên nhóm zalo, messenger, facebook...

- Đảm bảo các hệ thống có thể kết nối và trao đổi đầy đủ dữ liệu với CSDL của ngành.

- Đã Công khai các quy chế quản lý sử dụng ứng dụng quản trị và công bố trên cổng thông tin của đơn vị.

Tự đánh giá: Đạt 57 điểm, đáp ứng mức độ 3.

3. Tiêu chí 3: Triển khai dịch vụ trực tuyến

- Hằng năm Nhà trường theo chỉ đạo của phòng giáo dục đã triển khai chạy thử phần mềm Tuyển sinh trực tuyến và đều hoàn thành tốt.

- Các chức năng tổ chức hoạt động giáo dục, phối hợp tham gia của cha mẹ trẻ vào các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và tuyên truyền phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ được triển khai trên phần mềm Kế hoạch giáo dục, trên nhóm zalo, messenger, facebook, cổng thông tin điện tử: mamnondaihung.edu.vn.

- Nhà trường có triển khai dịch vụ thu phí dịch vụ giáo dục theo hình thức không dùng tiền mặt. Nhà trường đã tổ chức tuyên truyền, hợp đồng liên kết thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt với Ngân hàng Agribank.

Tự đánh giá: Đạt 9 điểm, đáp ứng mức độ 3.

4. Tiêu chí 4: Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số

- 100% giáo viên sử dụng ứng dụng, khai thác học liệu hỗ trợ hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Thường xuyên tổ chức thi bài giảng điện tử, QĐ công nhận GV đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường. Nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên, đẩy mạnh phong trào ứng dụng CNTT trong dạy và học một cách sáng tạo.

- Hằng năm 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tập huấn bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn thông qua nền tảng số ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI vào giảng dạy.

Tự đánh giá: Đạt 10 điểm. đáp ứng mức độ 2.

5. Tiêu chí 5: Hạ tầng, thiết bị phục vụ quản trị, hỗ trợ hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ

- Có minh chứng thể hiện trong báo cáo hiện trạng cơ sở vật chất, thiết bị, danh mục thiết bị, hạ tầng sử dụng chuyển đổi số dạy và học, máy tính kết nối Internet phục vụ công tác văn phòng, chuyên môn.

Tự đánh giá: Đạt 8 điểm, đáp ứng mức độ 3.

Tổng điểm: 84/100 điểm, đáp ứng mức độ 3

(Mức đáp ứng tốt các yêu cầu cơ bản và một số yêu cầu nâng cao về triển khai chuyển đổi số).

IV.ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Nhà trường đã triển khai đầy đủ các văn bản hướng dẫn về chuyển đổi số; xây dựng hệ thống văn bản chỉ đạo khoa học; chú trọng bồi dưỡng đội ngũ giáo viên về kiến thức kỹ năng đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, kỹ năng an toàn thông tin, kỹ năng khai thác sử dụng hiệu quả các ứng dụng phục vụ công việc dạy học hàng ngày.

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đã được cấp tài khoản chứng

thư số. Cơ sở dữ liệu được cập nhật đầy đủ thông tin và thống kê, báo cáo trong toàn trường. Nhà trường đã triển khai sử dụng phần mềm quản lý cho 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường.

- Nhà trường đã triển khai thu học phí không dùng tiền mặt. Về công tác dạy học 100% giáo viên sử dụng thành thạo công nghệ thông tin, có khả năng xây dựng bài giảng điện tử trên powerpoint, Elearning. Tham gia, đóng góp chia sẻ học liệu vào kho học liệu số của nhà trường.

2. Hạn chế, tồn tại

- Cơ sở vật chất hạ tầng mạng, trang thiết bị công nghệ thông tin, đường truyền còn hạn chế, chưa ổn định.
- Một số giáo viên có tuổi trình độ công nghệ thông tin còn hạn chế.
- Sự thận trọng trong việc đổi mới.
- Hạn chế về kiến thức tin học phổ thông, kỹ năng sử dụng các phần mềm.
- Tài chính là một trong những khó khăn lớn đối với các nhà trường công lập trong vấn đề cân nhắc và lựa chọn các phần mềm ứng dụng hiệu quả.
- Thiếu sự hướng dẫn và chiến lược chuyển đổi số.

3. Kiến nghị, đề xuất

Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên về công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy học tiếp cận với những phương pháp học tập hiện đại.

Tiếp tục tăng cường tuyên truyền phổ biến về các chủ trương, chính sách, pháp luật, chiến lược về ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số của Đảng và Nhà nước.

Tiếp tục rà soát, bảo dưỡng bảo trì CNTT, thiết lập lại hồ sơ của trẻ mới vào học trên phần mềm quản lý trẻ, báo cáo CSDL đầu năm học.

Trên đây là Báo cáo kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số Trường Mầm non Đại hưng năm học 2024-2025.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT; (để b/c)
- CB, GV, NV; (để t/h)
- Lưu: VT

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thu Hà

TRƯỜNG MN ĐẠI HƯNG

BỘ CHỈ SỐ ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ CHUYỂN ĐỔI SỐ CƠ SỞ GIÁO DỤC MẦM NON

STT	Tiêu chí	Điểm tổng tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Ghi chú, minh chứng
1.	Ban hành kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số (CĐS) nhằm nâng cao chất lượng trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và quản trị cơ sở giáo dục mầm non (ban hành riêng hoặc lồng ghép trong kế hoạch hằng năm)				Kế hoạch ứng dụng CNTT và CĐS
2.	Triển khai ứng dụng¹ quản trị, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ: Nếu có, cung cấp thông tin (tên phần mềm, tự xây dựng/ mua/ thuê/ miễn phí) và có triển khai các nội dung sau:	57		Mức độ 1: dưới 20 điểm Mức độ 2: từ 20-45 điểm Mức độ 3: trên 45 điểm	csdl.hanoi.edu.vn
	- Quản lý thông tin trẻ em. <i>(Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng các yêu cầu về thông tin trẻ em của ngành Giáo dục, tối đa 05 điểm; không triển khai: 0 điểm)</i>		05 điểm		
	- Quản lý thông tin theo dõi sức khỏe trẻ em. <i>(Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng các yêu cầu về thông tin theo dõi sức khỏe trẻ em của ngành Giáo dục, tối đa 05 điểm; không triển khai: 0 điểm)</i>		05 điểm		
	- Quản lý thông tin cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. <i>(Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng các yêu cầu về thông tin cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của ngành Giáo dục, tối đa 05 điểm; không triển khai: 0 điểm)</i>		05 điểm		
	- Quản lý thông tin y tế trường học. <i>(Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng các yêu cầu về thông tin y tế trường học của ngành Giáo dục, tối đa 05 điểm; không triển khai: 0 điểm)</i>		05 điểm		

¹ Gọi chung cho phần mềm, giải pháp hoặc hệ thống CNTT.
² Minh chứng khác do cơ quan quản lý giáo dục quy định thêm phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương.

STT	Tiêu chí	Điểm tổng tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Ghi chú, minh chứng
	- Quản lý thông tin phổ cập giáo dục. (Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng các yêu cầu về thông tin phổ cập giáo dục của ngành Giáo dục, tối đa 05 điểm; không triển khai: 0 điểm)		05 điểm		pcgd.hanoi.edu.vn
	- Quản lý thông tin tài sản, tài chính. (Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng các yêu cầu về thông tin tài sản, tài chính, tối đa 03 điểm; không triển khai: 0 điểm)		03 điểm		hanoi.qltscd.vn
	- Quản lý văn bản điện tử. (Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng các yêu cầu quản lý văn bản điện tử, tối đa 03 điểm; không triển khai: 0 điểm)		0 điểm		
	- Tiện ích tính toán khẩu phần ăn, hàm lượng dinh dưỡng, thực đơn hằng ngày theo chế độ dinh dưỡng cần thiết và phù hợp với sự phát triển của trẻ. (Cách đánh giá: Có triển khai, có thông báo đến cha mẹ trẻ thường xuyên và đáp ứng yêu cầu theo quy định, tối đa 07 điểm; không triển khai: 0 điểm)		07 điểm		qlmn.vn
	- Chức năng tổ chức hoạt động giáo dục trẻ (Cách đánh giá: Có triển khai và tần suất sử dụng (theo tuần/tháng/quý) đáp ứng yêu cầu của ngành Giáo dục, tối đa 07 điểm; không triển khai: 0 điểm)		07 điểm		hn.md.mndaihung khgd.kc.edu.vn
	- Chức năng phối hợp, tham gia của cha mẹ trẻ vào các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo kế hoạch của nhà trường. (Cách đánh giá: Có triển khai và tần suất sử dụng (theo tuần/tháng/quý) đáp ứng yêu cầu của ngành Giáo dục, tối đa 07 điểm; không triển khai: 0 điểm)		07 điểm		Zalo,eNetViet,facebook, msseger... mamnondaihung.edu.vn
	- Chức năng tuyên truyền phổ biến kiến thức khoa học nuôi dạy trẻ em cho cha mẹ trẻ em và cộng đồng. (Cách đánh giá: Có triển khai và tần suất sử dụng (theo tuần, tháng, quý) đáp ứng yêu cầu của ngành Giáo dục, tối đa 2,5 điểm; không triển khai: 0 điểm)		2,5 điểm		Zalo,eNetViet,facebook, msseger... mamnondaihung.edu.vn
	- Kết nối và trao đổi đầy đủ dữ liệu với cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục (do Bộ GDĐT		5,5 điểm		csdl.hanoi.edu.vn

STT	Tiêu chí	Điểm tổng tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Ghi chú, minh chứng
	quản lý) (Cách đánh giá: Kết nối (API) và trao đổi đầy đủ dữ liệu với cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục, tối đa 5,5 điểm; thiếu kết nối cho một nội dung triển khai, trừ 0,5 điểm; không có kết nối: 0 điểm)				
	- Ban hành quy chế quản lý, vận hành, khai thác sử dụng ứng dụng quản trị, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ				Các quy chế quản lý
3.	Triển khai dịch vụ trực tuyến: - Dịch vụ tuyển sinh đầu cấp mầm non trực tuyến. (Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng yêu cầu của cơ quan quản lý giáo dục cấp trên, tối đa 4 điểm; không triển khai: 0 điểm)	9	02 điểm	Mức độ 1: dưới 04 điểm Mức độ 2: từ 04-08 điểm Mức độ 3: trên 08 điểm	csdl.hanoi.edu.vn
	- Dịch vụ kết nối giữa gia đình và cơ sở giáo dục qua ứng dụng web/thiết bị thông minh/ mạng xã hội/ OTT (over the top) gồm tối thiểu các chức năng: thông tin thông báo, điểm danh, xin nghỉ học, phản hồi, đánh giá. (Cách đánh giá: Có triển khai đầy đủ tối thiểu các chức năng trên, tối đa 04 điểm; không triển khai: 0 điểm)		03 điểm		Zalo,eNetViet,facebook, msseger... mamnondaihung.edu.vn
	- Dịch vụ thu phí dịch vụ giáo dục theo hình thức không dùng tiền mặt. (Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng yêu cầu của cơ quan quản lý giáo dục cấp trên, tối đa 04 điểm; không triển khai: 0 điểm)		04 điểm		hanoi.csdltc.vn
4.	Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số: - Tỷ lệ giáo viên sử dụng được ứng dụng, khai thác học liệu hỗ trợ hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. (Cách đánh giá: Tỷ lệ >80%: 10 điểm; tỷ lệ từ trên 60%-80%: 7,5 điểm; tỷ lệ từ trên 40%)-60%: 05 điểm; tỷ lệ từ trên 10%)-40%: 2,5 điểm; tỷ lệ dưới 10%: 0 điểm)	10	5 điểm	Mức độ 1: dưới 05 điểm Mức độ 2: từ 05-15 điểm Mức độ 3: trên 15 điểm	Quyết định công nhận GVDG.

STT	Tiêu chí	Điểm tổng tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Ghi chú, minh chứng
	- Tỷ lệ giáo viên hàng năm được tập huấn, bồi dưỡng (gồm cả bồi dưỡng cấp chứng chỉ, giấy chứng nhận) nâng cao năng lực chuyên môn thông qua nền tảng số. (Cách đánh giá: Tỷ lệ >80%: 10 điểm; tỷ lệ từ trên 60%-80%: 7,5 điểm; tỷ lệ từ trên 40%-60%>: 05 điểm; tỷ lệ từ trên 10%-40%>: 2,5 điểm; tỷ lệ dưới 10%: 0 điểm)		5 điểm		Kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng.
5.	Hạ tầng, thiết bị phục vụ quản trị, hỗ trợ hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ: - Tỷ lệ phòng học có thiết bị (như: thiết bị trình chiếu, tivi, máy tính, thiết bị nghe, nhìn, thiết bị phụ trợ khác) hỗ trợ triển khai các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và được kết nối Internet (trong trường hợp thiết bị có cổng kết nối Internet) (Cách đánh giá: Tỷ lệ >50%: 04 điểm; tỷ lệ từ trên 30%-50%: 03 điểm; tỷ lệ từ trên 10%-30%: 02 điểm; tỷ lệ từ trên 05% -10%: 01 điểm; tỷ lệ <05%: 0 điểm)	08	04 điểm	Mức độ 1: dưới 03 điểm Mức độ 2: từ 03-06 điểm Mức độ 3: trên 06 điểm	hanoi.qltscd.vn
	- Máy tính kết nối Internet phục vụ công tác văn phòng, chuyên môn của cơ sở giáo dục mầm non (Cách đánh giá: Có máy tính phục vụ công tác văn phòng và các tổ chuyên môn: tối đa 04 điểm; có máy tính phục vụ công tác văn phòng: 02 điểm; không có máy: 0 điểm)		04 điểm		hanoi.qltscd.vn
	Tổng điểm đánh giá	Đạt: 84 điểm		Đạt mức độ 3	